

Thực trạng và giải pháp nâng cao nhận thức về quyền tác giả cho sinh viên Trường Đại học Y dược Hải Phòng

Nguyễn Ngọc Mạnh*, Đinh Thị Mai Hương**

*TS. **ThS. Trường Đại học Y Dược Hải Phòng

Received: 21/10/2024; Accepted: 25/10/2024; Published: 29/10/2024

Abstract: According to Clause 2, Article 4 of the Intellectual Property Law 2005 (amended and supplemented in 2022), copyright is the right of organizations and individuals to works they create or own. The article explores the current state of students' awareness and then proposes some solutions that contribute to improving the implementation of copyright for students at Hai Phong University of Medicine and Pharmacy.

Keywords: Copyright, Intellectual Property Law; Hai Phong University of Medicine and Pharmacy.

1. Đặt vấn đề

Ở Việt Nam, quyền tác giả được quy định chi tiết trong Luật Sở hữu trí tuệ và Nghị định số 17 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả và quyền liên quan. Theo đó, “quyền tác giả là quyền của tổ chức, cá nhân đối với tác phẩm do mình sáng tạo hoặc sở hữu, bao gồm các quyền: quyền nhân thân, quyền tài sản”. Những năm qua, tình trạng vi phạm bản quyền diễn ra ở hầu hết các lĩnh vực với nhiều hình thức và mức độ khác nhau, trong đó có lĩnh vực giáo dục và đào tạo. “Hành vi xâm phạm quyền tác giả là hành vi chiếm đoạt, sao chép, mạo danh tác giả, công bố, phân phối tác phẩm, sửa chữa, cắt xén hoặc xuyên tạc tác phẩm dưới bất kỳ hình thức nào gây phương hại đến danh dự và uy tín của tác giả mà không có sự đồng ý của tác giả, chủ sở hữu”. Từ cách hiểu trên, có thể nhận diện các hành vi vi phạm quyền tác giả trong sinh viên như: nhân bản, sử dụng và phân phối các bản sao chép lậu từ tài liệu gốc mà không xin phép, trích dẫn nguồn trong nghiên cứu khoa học, ghi âm, ghi hình, chụp hình bài giảng của giảng viên trên lớp.

Đối với Trường Đại học Y Dược Hải Phòng, với sứ mệnh là “Đào tạo nguồn nhân lực y tế chất lượng; là trung tâm nghiên cứu khoa học chuyển giao công nghệ; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và phát triển y dược biển đảo”, thì việc tuân thủ Luật Sở hữu trí tuệ, quyền tác giả có ý nghĩa quan trọng, nhất là trong học tập, nghiên cứu khoa học của sinh viên, học viên (SV, HV).

Xuất phát từ những vấn đề trên việc đánh giá đúng thực trạng về nhận thức, nêu rõ mức độ các hành vi vi phạm quyền tác giả, kiến nghị một số giải pháp có ý

nghĩa lý luận và thực tiễn thiết thực.

2. Nội dung

2.1. Thực trạng nhận thức của SV, HV về quyền tác giả

Chúng tôi tiến hành khảo sát đối với SV, HV đang học tập và nghiên cứu tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng. Thời gian khảo sát 3 tháng (từ tháng 9/2024 – 11/2024). Công cụ tiến hành khảo sát là phiếu khảo sát, nội dung được thiết kế dựa trên những quy định về quyền tác giả trong Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 sửa đổi, bổ sung năm 2022 và Nghị định 17/2023/NĐ-CP hướng dẫn Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan. Phiếu khảo sát được phát trực tiếp cho sinh viên, học viên. Kết quả có 332 SV, HV đã tham gia khảo sát ở những khía cạnh như:

Thứ nhất, nhận thức của SV, HV về vai trò của quyền tác giả

Qua kết quả khảo sát, chúng tôi nhận thấy có sự tương đồng với kết quả khảo sát diễn ra đối với SV các trường đại học tại tỉnh Bình Dương của tác giả Trần Văn Trung “mức độ đánh giá là “rất quan trọng” đạt trên 60%”, khi được hỏi về vai trò của Luật Sở hữu trí tuệ.

Thứ hai, kiến thức cơ bản về quyền tác giả của SV, HV

Tỷ lệ SV, HV hiểu đúng về một số vấn đề cơ bản của quyền tác giả rất cao, từ 86,2% đến 100%. Tỷ lệ SV, HV hiểu chưa đúng có tỷ lệ rất nhỏ từ 0,6% - 13,8%. Trong số vấn đề cơ bản về quyền tác giả, nội dung quyền nhân thân và quyền tài sản còn có tỷ lệ SV, HV nhận thức chưa đúng có tỷ lệ cao hơn so với các vấn đề còn lại 13,8%.

Thứ ba, hiểu biết về các loại hình tác phẩm được bảo hộ quyền tác giả

Thông qua kết quả khảo sát cho thấy, đã có sự khác biệt trong việc xác định các loại hình tác phẩm được bảo hộ quyền tác giả. Trong đó, các loại hình tác phẩm văn học, khoa học; tác phẩm thuộc lĩnh vực nghệ thuật có tỷ lệ hiểu đúng trên 80%. Trong khi đó một số loại hình tác phẩm như sách giáo trình, sách giáo khoa, bài giảng, chương trình máy tính, đây loại hình tác phẩm phổ biến nhất trong môi trường giáo dục, đào tạo thì có tỷ lệ hiểu đúng thấp hơn từ 53% - 73%. Điều này đồng nghĩa, có số lượng lớn SV không xác định được đây là những loại hình tác phẩm được bảo hộ quyền tác giả, cụ thể: Sách giáo trình là 26,9%; Sách giáo khoa là 33,%; Bài giảng là 37,1%.

Thứ tư, các trường hợp ngoại lệ không xâm phạm quyền tác giả

Kết quả khảo sát cho thấy, SV, HV nhận biết được các trường hợp ngoại lệ không xâm phạm quyền tác giả với không nhận biết được có tỷ lệ tương đương nhau. Trong đó, tỷ lệ trả lời đúng của trường hợp “Tự sao chép một bản để để nghiên cứu khoa học, học tập...” là 55,1%; “Sao chép hợp lý một phần tác phẩm ...” là 53,3%; “Trích dẫn hợp lý tác phẩm...” là 52,1%.

2.2. Một số hành vi vi phạm quyền tác giả phổ biến của SV, HV

Thực tế cho thấy, sao chép, trích dẫn, ghi hình/ghi âm là những hoạt động gắn liền với trong môi trường giáo dục, đào tạo. Tuy nhiên, đây cũng là những hành vi có nguy cơ vi phạm phổ biến nhất trong SV, HV.

Mức độ vi phạm được nhóm tác giả sử dụng theo thang đo chỉ tần suất gồm: 1. Không bao giờ; 2. Hiếm khi; 3. thỉnh thoảng; 4. Thường xuyên; 5. Luôn luôn. Trong đó mức độ 1 được coi là “Không vi phạm”; mức độ 2,3,4 được coi là “Có vi phạm”. Kết quả khảo sát đối với 332 SV, HV cho thấy. Việc vi phạm quyền tác giả diễn ra phổ biến và mức độ vi phạm có sự khác nhau. Việc vi phạm diễn ra phổ biến nhất là “sử dụng thiết bị để sao chép” là 87,6%; ghi âm/ghi hình bài giảng của giảng viên mà không xin phép là 57,8%; Trích dẫn tài liệu không theo hướng dẫn là 55%; chia sẻ giáo trình, tài liệu mà chưa có sự đồng ý của tác giả hoặc chủ sở hữu là 51,2%.

2.3. Bàn luận

Từ kết quả trên, chúng tôi nhận thấy một số ưu điểm và hạn chế về nhận thức và hành vi có liên quan đến quyền tác giả đối với SV, HV tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

* *Về ưu điểm*: Đa số SV, HV (trên 90%) đã nhận thức được vai trò của quyền tác giả và hiểu biết ở mức cơ bản về quyền tác giả, các loại hình tác phẩm được bảo hộ quyền tác giả; các trường hợp ngoại lệ không

xâm phạm quyền tác giả và gần 50% SV, HV đã nhận thức được. Điều này cho thấy, hiệu quả của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung và quyền tác giả nói riêng tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng. Cụ thể, trong các chương trình đào tạo của các ngành đều có học phần Pháp luật đại cương trong đó có nội dung đề cập đến Luật Sở hữu trí tuệ và quyền tác giả. Đặc biệt, để thực hiện tốt công tác quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học, Nhà trường đã ban hành Quyết định số 804/QĐ – YDHP ngày 6/7/2017 quy định về việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, các sáng chế, bản quyền và các kết quả nghiên cứu cũng như việc định giá các đối tượng sở hữu trí tuệ tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng. Bên cạnh đó, Nhà trường đã ban hành nhiều quy định về việc quản lý hoạt động khoa học – công nghệ có những nội dung yêu cầu giảng viên làm chủ nhiệm chương trình, đề tài, dự án khoa học công nghệ, SV nghiên cứu khoa học chịu trách nhiệm cá nhân về mặt học thuật đối với các kết quả nghiên cứu, đảm bảo thực hiện đầy đủ các quy định về sở hữu trí tuệ, quyền tác giả và các quy định khác.

* *Về hạn chế*: Trong nhận thức, các trường hợp ngoại lệ không xâm phạm quyền tác giả có tỷ lệ hiểu biết đúng tương đối thấp, trung bình 54%. Thực tế cho thấy, nhiều SV, HV chưa hiểu đúng về vấn đề “Tự sao chép một bản để nghiên cứu, học tập mà không được sử dụng phương tiện sao chép”; “sao chép một phần tác phẩm bằng thiết bị sao chép” và “trích dẫn hợp lý tác phẩm”. Đây là những nội dung chưa thực sự rõ ràng, chưa có hướng dẫn cụ thể, thậm chí có nhiều cách hiểu khác nhau. Ví dụ như “tự sao chép” là tự sao chép một bản bằng tay hay tự chụp ảnh, tự scan hay tự photocopy; “sao chép một phần tác phẩm” một phần là được giới hạn bao nhiêu?, “trích dẫn hợp lý” thế nào là hợp lý? Chính vì những vấn đề chưa thực sự rõ ràng và chưa được hướng dẫn cụ thể cho nên nguy cơ vi phạm là rất lớn.

Về hành vi, chúng tôi nhận thấy có bốn hành vi vi phạm quyền tác giả phổ biến của SV, HV tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

Thứ nhất, sao chép toàn bộ tác phẩm bằng phương tiện sao chép hoặc chia sẻ toàn bộ tác phẩm cho người khác sử dụng. Đây cũng là tình trạng phổ biến ở Việt Nam. Theo số liệu thống kê từ liên minh quốc tế về sở hữu trí tuệ, “mức độ vi phạm về tác phẩm ngôn ngữ ở nước ta chiếm tới 85-90% và Việt Nam được xếp vào một trong những nước có mức vi phạm cao nhất thế giới”. Theo số liệu từ Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục (Bộ Giáo dục và Đào tạo) cho biết: Mỗi năm có khoảng 1,5 triệu SV và 2,6 triệu người tốt nghiệp đại học vi phạm quyền tác giả, tác

phẩm phi hư cấu ở những cấp độ khác nhau”. Kết quả về mức độ thực hiện các hành vi vi phạm quyền tác giả của SV, HV tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng tương ứng với khảo sát diễn ra tại Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội của tác giả Nguyễn Chí Trung: “58% SV lựa chọn sử dụng các bản sao chép lậu từ tài liệu gốc; 65% SV được hỏi thích chụp ảnh, ghi âm thậm chí quay clip bài giảng của giảng viên”.

Thứ hai, hành vi vi phạm quyền tác giả ghi âm, ghi hình bài giảng của giảng viên mà không xin phép, tỷ lệ vi phạm là 57,8% (Bảng 5). Tỷ lệ này tương ứng với “65% SV được hỏi thích chụp ảnh, ghi âm thậm chí quay clip bài giảng của giảng viên”[9] tại Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn. Theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ, bài giảng của giảng viên được xác định là một loại tác phẩm được bảo hộ quyền tác giả. Trong khi đó, đối với SV, HV phương tiện học tập, thiết bị ghi âm, ghi hình được trang bị đầy đủ hơn, đồng thời, nhu cầu ghi lại bài giảng của giảng viên để sử dụng cũng phổ biến hơn, do đó, hoạt động ghi âm, ghi hình quá trình giảng dạy của giảng viên có thể được thực hiện một cách thường xuyên và dễ dàng hơn.

Thứ ba, hành vi vi phạm khi trích dẫn không theo quy định hoặc không có trích dẫn, tỷ lệ 55%. Khảo sát của Nguyễn Chí Trung tại Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn là 56%. Việc trích dẫn theo quy định là một yêu cầu căn bản trong nghiên cứu khoa học, thể hiện sự tôn trọng đối với tác giả và công trình nghiên cứu khác. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, không chỉ SV Trường Đại học Y Dược Hải Phòng mà SV, HV các trường đại học khác thường xuyên không trích dẫn, thậm chí sao chép phần lớn hoặc toàn văn các công trình nghiên cứu khoa học, luận văn, luận án. Mức độ này ngày càng phổ biến hơn vì các công trình nghiên cứu đều được công bố công khai trên các mạng tạo thuận lợi cho việc tiếp cận những hành vi sao chép sai phạm cũng diễn ra dễ dàng hơn.

Thứ 4, chia sẻ giáo trình, tài liệu dưới dạng số cho cá nhân hoặc tập thể khác mà chưa có sự đồng ý của tác giả hoặc chủ sở hữu, tỷ lệ 51,2%. Điều đáng lưu ý là, SV thực hiện hoạt động trên mà không xin phép giảng viên, thậm chí “phát tán” trên các diễn đàn học thuật trực tuyến của SV hoặc đưa lên các trang mạng xã hội như Facebook, Zalo, Tiktok... không chỉ nhằm mục đích học tập, trao đổi học thuật và nghiên cứu mà còn nhằm mục đích thương mại.

3. Kết luận và kiến nghị

Từ những kết quả trên cho phép chúng tôi rút ra một số kết luận sau:

Về nhận thức: của SV, HV Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về quyền tác giả. Trên 85% nhận thức vai trò của quyền tác giả và nhận biết được một số khái niệm cơ bản của quyền tác giả; trên 60% nhận biết được các loại hình tác phẩm được bảo hộ quyền tác giả gắn với môi trường đại học; trên 50% nhận biết được các trường hợp ngoại lệ không xâm phạm quyền tác giả.

Về hành vi: Có 4 hành vi vi phạm quyền tác giả diễn ra phổ biến. Trong đó, tỷ lệ cao nhất là “sử dụng thiết bị để sao chép” là 87,6%; ghi âm/ghi hình bài giảng của giảng viên mà không xin phép là 57,8%; trích dẫn tài liệu không theo hướng dẫn là 55%; chia sẻ giáo trình, tài liệu mà chưa có sự đồng ý của tác giả hoặc chủ sở hữu là 51,2%.

Nguyên nhân: của những hành vi vi phạm trên, chúng tôi cho rằng có ba nguyên nhân chính. *Thứ nhất*, do nhận thức của SV, HV chưa thực sự đầy đủ, rõ ràng. Từ đó, dẫn đến những hành vi vô ý hoặc cố tình vi phạm. *Thứ hai*, sách trên thư viện chưa đáp ứng nhu cầu mượn của SV, HV, trong khi đó sách giáo trình đặc biệt là sách y học có giá cao. *Thứ ba*, nhiều tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả chưa thực sự kiên quyết trong việc bảo vệ tài sản trí tuệ của mình.

Một số kiến nghị đối với Nhà trường

Cần đưa nội dung Luật Sở hữu trí tuệ vào học phần Pháp luật và chính sách y tế như một nội dung bắt buộc; Rà soát các quy định của Nhà trường đã ban hành trước đây để bổ sung và cập nhật những nội dung mới theo Luật Sở hữu trí tuệ bổ sung, sửa đổi năm 2022; Thường xuyên tổ chức và đa dạng hóa các loại hình truyền thông như hội nghị, hội thảo, tọa đàm, thảo luận về Luật Sở hữu trí tuệ cho SV, HV và giảng viên.

Tài liệu tham khảo

1. Văn phòng Quốc hội Việt Nam, Văn bản hợp nhất 11/VBHN-VPQH 2022 hợp nhất Luật Sở hữu trí tuệ.

2. Chính phủ Việt Nam. Nghị định số 17/2023/NĐ-CP, ngày 26/4/2023 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan.

3. Trường Đại học Y Dược Hải Phòng. Quyết định số 804/QĐ – YDHP ngày 6/7/2017 quy định về việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, các sáng chế, bản quyền và các kết quả nghiên cứu cũng như việc định giá các đối tượng sở hữu trí tuệ tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

4. Trần Văn Trung (2022). *Thực trạng nhận thức về giáo dục sở hữu trí tuệ cho sinh viên các trường đại học tại tỉnh Bình Dương*. Tạp chí Giáo dục; 22 (19): 41-47.